

năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả công việc đã làm.

Văn phòng Chính phủ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân địa phương thực hiện có kết quả Nghị quyết này.

T.M. Chính phủ
Thủ tướng

VÔ VĂN KIẾT

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 46-CP
ngày 23-6-1993 về chế độ sinh
hoạt phí đối với cán bộ Đảng,
chính quyền và kinh phí hoạt
động của các đoàn thể nhân dân
ở xã, phường, thị trấn.**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. - Nay quy định số lượng cán bộ công tác Đảng và công tác chính quyền ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là xã) được hưởng sinh hoạt phí như sau:

1. Xã dưới 5.000 dân: 8 cán bộ.
2. Xã từ 5.000 đến dưới 10.000 dân: 9 cán bộ.
3. Xã từ 10.000 dân trở lên: 11 cán bộ.

Căn cứ số lượng chung quy định trên, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ hướng dẫn cụ thể bảo đảm cho xã ở miền núi có số lượng nhiều hơn xã ở miền xuôi, số lượng cán bộ xã nhiều hơn cán bộ ở phường, thị trấn.

Điều 2. - Mức sinh hoạt phí hàng tháng đối với cán bộ nói ở Điều 1 trên đây như sau:

1. Bí thư Đảng ủy xã (hoặc bí thư chi bộ xã đối với nơi chưa có Đảng ủy xã), Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã: 160.000 đ/tháng.

2. Phó Bí thư Đảng ủy xã (hoặc thường trực đảng ủy xã), Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thư ký Hội đồng nhân dân xã, xã đội trưởng: 140.000 đồng/tháng.

3. Các chức danh còn lại: 120.000 đồng/tháng.

Điều 3. - Cán bộ xã đã nghỉ việc và hưởng chế độ theo các Quyết định số 130-CP ngày 20-6-1975 của Hội đồng Chính phủ, số 111-HĐBT ngày 13-10-1981 của Hội đồng Bộ trưởng nay được hưởng trợ cấp như sau:

1. Bí thư Đảng ủy xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã: 40.000 đồng/tháng.

2. Các chức danh khác: 30.000 đồng/tháng.

Điều 4. - Từ nay trở đi, cán bộ xã làm công tác ở xã liên tục từ 10 năm trở lên và không vi phạm kỷ luật thì khi nghỉ việc được hưởng trợ cấp một lần. Mức trợ cấp này tính theo số năm công tác, mỗi năm công tác được trợ cấp một tháng, lấy theo mức sinh hoạt phí đang hưởng trước lúc nghỉ việc để tính. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã ra quyết định cụ thể đối với những cán bộ được trợ cấp này.

Điều 5. - Cán bộ, công nhân viên chức Nhà nước đã hưởng chế độ nghỉ hưu, nghỉ mất sức, nghỉ theo chế độ trợ cấp một lần, nếu làm công tác ở xã thì cũng được hưởng mức sinh hoạt phí hàng tháng nói ở Điều 2, nhưng khi thôi làm công tác ở xã thì không được hưởng khoản trợ cấp nói tại Điều 3 và Điều 4 trên đây.

Điều 6. - Kinh phí cho hoạt động và sinh hoạt phí đối với cán bộ đoàn thể nhân dân ở xã, bao gồm Mặt trận Tổ quốc, Hội phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Nông dân và Hội Cựu chiến binh như sau:

1. Xã dưới 10.000 dân thì mỗi đoàn thể: 1.500.000 đồng/năm (một triệu năm trăm ngàn đồng/năm).

2. Xã trên 10.000 dân thì mỗi đoàn thể: 2.000.000 đồng/năm (hai triệu đồng/năm).

Căn cứ mức quy định tại Điều này, mỗi đoàn thể nhân dân ở xã quy định mức sinh hoạt phí hàng tháng cho cán bộ đoàn thể mình.

Điều 7. - Nguồn kinh phí để chi trả các khoản quy định tại các Điều 2, 3, 4 và Điều 6 của Nghị định này được cân đối trong ngân sách xã. Những xã có khó khăn về nguồn tài chính, không đủ chi trả các khoản nói trên thì ngân sách của tỉnh trợ cấp cho đủ.